CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 509 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng thưởng Huân, Huy chương Kháng chiến

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 416/TTr-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng:

- 01 Huân chương Kháng chiến hạng nhất;

- 09 Huân chương Kháng chiến hạng nhì;

- 12 Huân chương Kháng chiến hạng ba;

- 12 Huy chương Kháng chiến hạng nhất;

- 02 Huy chương Kháng chiến hạng nhì;

cho 36 cá nhân thuộc tỉnh Bến Tre (có danh sách kèm theo).

Đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Doan

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua-Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (2).

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG THƯỞNG HUÂN, HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN

(Kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-CTN ngày 24 tháng 4 năm 2012)

I. Huân chương Kháng chiến hạng Nhất:

TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
	Ông Nguyễn Văn Út	Xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

II. Huân chương Kháng chiến hạng Nhì:

TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
1	Ông Ngô Văn Khinh	Xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
2	Ông Lương Văn Sa	Xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	Xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
3	Ông Lê Minh Đoàn	Xã Tân Phú Tây, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre	Xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre
4	Ông Đoàn Văn Nô	Xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
5	Ông Trần Văn Chiêu	Xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
6	Ông Hồ Văn Chấp	Xã Tân Hưng, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã Tân Hưng, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
7	Ông Nguyễn Văn Năm	Xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
8	Ông Bùi Văn Sĩ	Xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
9	Ông Nguyễn Văn Tư	Xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Đại Điền huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

III. Huân chương Kháng chiến hạng Ba:

TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
1.	Ông Phan Văn Bằng	Xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
2.	Ông Diệp Văn Cách	Xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
3.	Ông Cao Văn Cọp	Xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
4.	Ông Lê Văn Dúm	Xã Hiệp Hưng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
5.	Ông Cao Thị Lồ	Xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
6.	Bà Võ Thị Huệ	Xã An Phú Đông, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	Xã Tân Phú Tây, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre
7.	Ông Nguyễn Văn Nhiên (Phạm Văn Nhiên)	Xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
8.	Ông Phạm Văn Hoa	Xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
9.	Ông Lê Văn Xàng	Xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
10.	Ông Nguyễn Văn Trẻ	Xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
11.	Ông Phan Văn Sương	Xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
12.	Ông Bùi Văn Hoanh	Xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

IV. Huy chương Kháng chiến hạng Nhất:

TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
1	Ông Dương Hồng Pha	Xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Xã Phú Túc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
2	Ông Nguyễn Văn Ý	Xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
3	Ông Đặng Văn Tuấn	Xã Tân Cương, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
4	Bà Trương Thị Thu Thuỷ	Xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre	Xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
5	Ông Hồ Văn Nhuần	Xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
6	Ông Thái Văn Phấn	Xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
7	Ông Đoàn Văn Thắng	Xã Tân Hưng, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	Xã Tân Hưng huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
8	Ông Nguyễn Văn Hy	Xã Tân Phú Tây, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre	Xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre
9	Ông Nguyễn Văn Chư	Xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, Bến tỉnh Tre	Xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
10	Nguyễn Văn Quân	Xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
11	Bà Nguyễn Thị Tuyết	Xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre	Xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
12	Bà Nguyễn Thị Sáu	Xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Xã Tiên Thuỷ, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

V. Huy chương Kháng chiến hạng Nhì:

TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
1	Ông Nguyễn Văn Diện (Dũng)	Xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	Xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
2	Bà Nguyễn Thị Xua	Xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre	Xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre